

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
HỘI VÌ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỈNH QUẢNG BÌNH

Chương I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi

1. Tên tiếng Việt: Hội vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình.
2. Tên tiếng Anh: Association for Empowerment of Persons with Disabilities.
3. Tên viết tắt: AEPD.
4. Biểu tượng của Hội (logo):



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích của Hội

1. Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình là một tổ chức xã hội nhân đạo, tập hợp các cá nhân, tập thể, bao gồm cả người khuyết tật (các loại hình khuyết tật về vận động, khiếm thị, khiếm thính và các dạng tật khác, nạn nhân chất độc da có mong muốn và có khả năng tham gia) tự nguyện hoạt động, đóng góp công sức, trí tuệ, tài chính nhằm hỗ trợ người khuyết tật, không ngừng phấn đấu cho một xã hội phát triển hòa nhập, không rào cản, trong đó Người Khuyết tật có cơ hội phát huy khả năng của mình và cống hiến cho xã hội một cách tốt nhất.

2. Hội được thành lập nhằm huy động mọi tiềm năng của xã hội, của các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước, tạo mọi điều kiện hỗ trợ người khuyết tật, nâng cao chất lượng cuộc sống cho Người Khuyết tật, nhằm giúp Người khuyết tật cải thiện về mặt sức khỏe, phát triển độc lập về mặt kinh tế và tham gia hòa nhập xã hội.

3. Hội giáo dục, động viên người khuyết tật phấn đấu vươn lên, tổ chức chăm lo giúp đỡ lẫn nhau, thực hiện nghĩa vụ, đảm bảo quyền lợi của người khuyết tật, của người công dân, góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Điều 3. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động.

1. Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội.

2. Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về lĩnh vực hội hoạt động là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình.

Điều 4. Tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản:

1. Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động.

Điều 5. Trụ sở của Hội

1. Trụ sở của Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình đặt tại thành phố Đồng Hới.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 6. Nhiệm vụ của Hội

1. Phổ biến hướng dẫn người khuyết tật thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, các chương trình, chính sách liên quan đến người khuyết tật.

2. Nâng cao nhận thức cho cộng đồng, xã hội, cho bản thân Người Khuyết tật về các vấn đề Khuyết tật, quyền của Người Khuyết tật.

3. Cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật trên các bình diện: sức khỏe, y tế, phát triển kinh tế và hòa nhập xã hội; đặc biệt tìm kiếm cơ hội phát triển kinh tế, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, nâng cao năng lực và tăng thu nhập cho các hộ nghèo là Người Khuyết tật.

4. Nâng cao năng lực cho Người khuyết tật, thúc đẩy sự tham gia của Người Khuyết tật vào tiến trình xây dựng, thực hiện các chính sách, chương trình KTXH liên quan đến Người Khuyết tật.

5. Xây dựng và phát triển các dự án phát triển cộng đồng, chú trọng đến Người Khuyết tật.

6. Phối hợp với các Ban, Ngành chức năng liên quan, các tổ chức, đoàn thể xã hội, thúc đẩy công tác hỗ trợ Người Khuyết tật tại địa phương.

7. Tìm kiếm, huy động các nguồn tài chính trong và ngoài nước theo quy định của Pháp luật Việt Nam để tạo nguồn vốn phục vụ cho các dự án, chương trình, hay hoạt động hỗ trợ người khuyết tật của Hội.

Điều 7. Quyền hạn của Hội

1. Tuyên truyền mục đích của Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình.

2. Đại diện cho các Hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

4. Động viên người khuyết tật khắc phục khó khăn, phát huy khả năng tham gia các hoạt động xã hội, hòa nhập cộng đồng, chấp hành Pháp luật của Nhà nước.

5. Tuyên truyền tổ chức các hoạt động và vận động sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức; được hợp tác, vận động và tiếp nhận các nguồn tài trợ hợp pháp về tài chính, vật chất của các cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước để thực hiện các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội.

6. Trao đổi kinh nghiệm về hoạt động của Hội phù hợp với Pháp luật của Nhà nước Việt Nam.

7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên

1. Hội viên danh dự: là công dân Việt Nam và người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có công đóng góp cho Hội được xem xét công nhận là hội viên danh dự của Hội. Hội viên danh dự được tham gia các hoạt động và tham gia Đại hội của Hội nhưng không được quyền tham gia bầu cử và ứng cử vào các chức danh lãnh đạo của Hội, không biểu quyết các vấn đề của Hội.

2. Hội viên chính thức: Là công dân Việt Nam bao gồm các cá nhân, tập thể, kể cả người khuyết tật (các loại hình khuyết tật về vận động, khiếm thị, khiếm thính, các dạng tật khác, nạn nhân chất độc da có mong muốn và có khả năng tham gia) tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập thì được kết nạp vào Hội. Việc kết nạp hội viên do Ban chấp hành Hội quyết định. Hội viên tham gia vào việc huy động các nguồn quỹ cho hoạt động của Hội.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được tham gia Đại hội và các hoạt động của Hội, được bầu cử, ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội.

2. Tham gia đóng góp công sức, trí tuệ phục vụ cho mục đích của Hội.

3. Tham gia sinh hoạt tại các tổ chức của Hội, được thảo luận và biểu quyết các công việc của Hội.

4. Được đề xuất, góp ý kiến và đề nghị Hội kiến nghị với các cơ quan hữu quan về các vấn đề mà mình quan tâm.

5. Được cấp thẻ hội viên, có quyền xin ra khỏi Hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cũng như các quyết định khác của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ được Hội phân công.

3. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng phấn đấu thực hiện mục đích của Hội, giữ gìn uy tín của Hội; tham gia đóng góp vào việc tuyên truyền và vận động phát triển Hội.

4. Đóng hội phí theo đúng quy định.

Điều 11. Thẻ thức vào hội, ra hội

1. Thẻ thức vào Hội:

1.1 Mỗi cá nhân muốn gia nhập hội, phải làm đơn gửi Ban chấp hành hội và phải được trên ½ (một phần hai) Ủy viên BCH Hội họp xem xét đồng ý, Chủ tịch Hội ký quyết định công nhận kết nạp vào hội.

2. Thể thức ra hội:

2.1 Mỗi cá nhân muốn ra khỏi hội, phải làm đơn gửi Ban chấp hành hội báo cáo lý do và phải được trên ½ (một phần hai) Ủy viên BCH Hội đồng ý, Chủ tịch Hội ký quyết định cho ra khỏi hội.

Chương IV **TỔ CHỨC HỘI**

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Tổ chức Hội bao gồm:

1.1 Đại hội Đại biểu toàn tỉnh;

1.2 Ban chấp hành Hội;

1.3 Ban thường vụ Hội;

1.5 Văn phòng Hội;

1.6 Các chi hội trực thuộc.

Điều 13. Đại hội Đại biểu toàn tỉnh

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình là Đại hội Đại biểu toàn tỉnh.

2. Nhiệm kỳ của Đại hội: Đại hội đại biểu toàn tỉnh Hội Vì sự Phát triển của Người Khuyết tật tỉnh Quảng Bình được tổ chức 5 năm một lần do Ban chấp hành Hội đương nhiệm triệu tập.

3. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên Ban chấp hành hoặc ít nhất ½ tổng số hội viên yêu cầu.

4. Hội nghị thường niên: căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể Hội có thể tổ chức hội nghị thường niên của Hội một năm một lần để tổng kết, đánh giá hoạt động của Hội trong năm và phương hướng hoạt động của năm tới.

5. Nội dung chính của Đại hội:

5.1 Thông qua báo cáo hoạt động của Hội;

5.2 Quyết định phương hướng và nhiệm vụ hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ tiếp theo;

5.3 Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có);

5.4 Quyết định số lượng ủy viên BCH, số lượng ủy viên Ban kiểm tra và Bầu Ban chấp hành hội;

5.5 Thảo luận và thông qua Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Ban chấp hành tỉnh Hội

1. Đại hội đại biểu toàn tỉnh bầu ra Ban chấp hành Hội, số lượng Ủy viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định.

2. Các thành viên Ban chấp hành làm việc hoàn toàn trên tinh thần tự nguyện, không hưởng chế độ lương thưởng, phụ cấp.

3. Quyền hạn của Ban chấp hành:

3.1 Tổ chức chỉ đạo, triển khai các hoạt động và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đến các cơ sở;

3.2 Giải quyết các công việc giữa hai nhiệm kỳ Đại hội;

3.3 Chuẩn bị tổ chức Đại hội Đại biểu của Hội và quyết định triệu tập hội nghị bất thường khi cần thiết;

4. Nhiệm vụ của Ban chấp hành Hội là thực hiện Nghị quyết của Đại hội bao gồm:

4.1 Bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;

4.2 Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước ban hành các quy chế chuyên môn, các quy định về công tác quản lý và các chế độ cho hoạt động Hội, tuyên truyền, cổ động các hoạt động của Hội;

4.3 Đề xuất với Sở Lao động Thương binh và Xã hội về kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện quy chế chuyên môn, các quy định về công tác quản lý và các chế độ chính sách có liên quan đến Hội Vì sự phát triển của Người khuyết tật;

4.4 Phối hợp với các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm để huy động kinh phí xây dựng cơ sở vật chất cho hội theo đúng quy định.

Điều 15. Ban Thường vụ tỉnh Hội

1. Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội và các ủy viên, Ban Thường vụ Hội do Ban chấp hành Hội quyết định. Ban Thường vụ cử ra 01 đồng chí làm ủy viên thư ký Hội, Ban Thường vụ Hội họp thường kỳ 06 tháng một lần.

2. Ban Thường vụ có quyền hạn và nhiệm vụ:

2.1 Thay mặt Ban chấp hành Hội điều hành các công việc thường xuyên theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn tỉnh và Nghị quyết của Ban chấp hành Hội Vì sự phát triển của Người khuyết tật tỉnh Quảng Bình giữa hai kỳ họp;

2.2 Chuẩn bị nội dung, tổ chức kỳ họp của Ban chấp hành, Đại hội bất thường và thường kỳ;

2.3 Triệu tập các hội nghị bất thường của Ban chấp hành;

2.4 Quyết định tổ chức các hội nghị, hội thảo;

2.5 Quyết định những công việc cấp bách của Hội;

2.6 Căn cứ Nghị quyết của Đại hội để đề ra chương trình công tác ngắn hạn, dài hạn của Hội.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội

1.1 Là người Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước Nhà nước về mọi hoạt động của Hội, đại diện cho Hội trong những mối quan hệ với các tổ chức khác.

1.2 Chủ trì các cuộc họp của Ban chấp hành và Ban Thường vụ.

1.3 Ký các văn bản của Hội, báo cáo trước Ban chấp hành về dự thảo tổng kết và chương trình kế hoạch hoạt động tại Đại hội đại biểu.

1.5 Giải quyết những công việc cấp bách khi không thể triệu tập Ban chấp hành hay Ban Thường vụ Hội.

1.6 Quyết định các ý kiến của Ban chấp hành để thống nhất quan điểm chương trình hoạt động của Hội.

1.7 Kiểm tra đôn đốc Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, các ủy viên Ban chấp hành thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.8 Phân công trách nhiệm cho Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường vụ.

1.9 Chủ tài khoản, quản lý tài chính, tài sản của Hội theo quy định của Pháp luật.

1.10 Phê duyệt nhân sự cho Văn phòng Hội, quyết định thành lập các tổ chức khác của Hội theo đề nghị của thư ký Hội

2. Phó chủ tịch Hội: Là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và có thể được ủy quyền điều hành công việc của Ban chấp hành khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 17. Thư ký Hội

1. Thư ký Hội do Ban chấp hành bầu ra theo sự giới thiệu của Chủ tịch, có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1.1 Đại diện cho Văn phòng Hội trong quan hệ giao dịch hàng ngày;

1.2 Tổ chức, điều hành các hoạt động hàng ngày của Văn phòng Hội. Quản lý hồ sơ giao dịch của Hội;

1.3 Xây dựng các quy chế hoạt động của Văn phòng, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội, trình Ban chấp hành phê duyệt.

2. Định kỳ báo cáo của Ban chấp hành về các hoạt động của Hội:

2.1 Lập các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban chấp hành;

2.2 Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc;

2.3 Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành và trước pháp luật về các hoạt động của Văn phòng Hội.

Điều 18. Các tổ chức và đơn vị trực thuộc Hội

1. Hội có thể thành lập một số đơn vị trực thuộc hoạt động dịch vụ, tư vấn. Việc thành lập các đơn vị này đều phải tuân thủ quy định của pháp luật và do Chủ tịch Hội ra quyết định.

Chương V **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA HỘI**

Điều 19. Tài sản, tài chính của Hội

1. Nguồn thu của Hội gồm:

1.1 Hội phí do hội viên đóng góp theo quy định;

1.2 Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

1.3 Nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ hợp pháp theo đúng quy định của Nhà nước;

1.4 Các nguồn thu từ các chương trình, dự án.

2. Các khoản chi:

2.1 Theo quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội, chi thực hiện các hoạt động của Văn phòng, của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Ban kiểm tra;

2.2 Phụ cấp hàng tháng cho Ban Thường vụ và cán bộ Văn phòng;

2.3 Chi phục vụ các hoạt động của Hội gồm: Chuẩn bị các hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo, dạy nghề và các hoạt động khác của Hội.

Chương VI **GIẢI THỂ HỘI**

Điều 20. Hội chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:

1. Hội tự giải thể theo đề nghị của quá ½ tổng số hội viên chính thức hoặc do mục tiêu của Hội đã được hoàn thành.

2. Do hết thời hạn hoạt động.

3. Hội bị giải thể do UBND tỉnh quyết định vì một trong các lý do sau:

3.1 Hội không hoạt động liên tục 12 tháng;

3.2 Khi Nghị quyết của Đại hội về giải thể mà Ban lãnh đạo Hội không chấp hành;

3.3 Hoạt động của Hội vi phạm pháp luật.

4. Trường hợp Hội bị giải thể mà không đồng ý với Quyết định giải thể thì Hội có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại Hội tạm ngừng hoạt động.

Điều 21. Điều kiện giải quyết tài sản, tài chính

1. Tài sản, tài chính do các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ, tài sản, tài chính do Nhà nước hỗ trợ mà Hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ thì số tài sản, tài chính còn lại do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định.

2. Đối với nguồn tài sản, tài chính tự có của Hội mà Hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ sau khi Hội giải thể thì số tài sản, tài chính còn lại do Hội quyết định theo quy định của Điều lệ.

Chương VII **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 22. Khen thưởng

1. Những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội được Hội xét khen thưởng. Chế độ khen thưởng thực hiện theo hướng dẫn của Nhà nước và của Ban thường vụ Hội.

Điều 23. Kỷ luật: Cá nhân, tập thể vi phạm Điều lệ, Nghị quyết Đại hội, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, tài chính của Hội thì bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24.

1. Điều lệ này gồm có 8 chương và 25 Điều đã được Đại hội thành lập Hội Vì sự phát triển của Người khuyết tật tỉnh Quảng Bình thông qua ngày 11/8 /2010 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội thông qua hoặc ít nhất trên $\frac{1}{2}$ số hội viên chính thức nhất trí kiến nghị và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 25. Ban chấp hành Hội Vì sự phát triển của Người khuyết tật tỉnh Quảng Bình có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thi hành Điều lệ này./.

TM. HỘI VÌ SỰ PTNKT TỈNH QUẢNG BÌNH
Trưởng Ban Vận động

Nguyễn Thị Dung